

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 14 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Tài Tính.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Phước Đạt.
2. Ông Nguyễn Hồng Quang.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **NGUYỄN THANH H**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Sịt

Sinh ngày: 26 tháng 7 năm 1990 tại: tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Nghĩa L, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không;  
Con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1964 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1970 (chết); Vợ: Võ Thị Ngọc C, sinh năm: 1992; Con: Nguyễn Trung K, sinh năm: 2021. Trình độ văn hóa: 12/12. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Thanh H bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2021. Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **ĐẶNG TẤN Đ**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Đ.

Sinh ngày: 28 tháng 5 năm 1995 tại: tỉnh Quảng Ngãi;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Vận động viên Boxing.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Nghĩa L, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

Con ông: Đặng Văn T, sinh năm: 1972 và bà: Võ Thị H, sinh năm: 1963; Vợ: Trần Thị T, sinh năm: 1998. Trình độ văn hóa: 12/12. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/2/2021 đến ngày 25/2/2021.

Bị cáo Đặng Tấn Đ bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2021. Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: **TRẦN VĂN M**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không

Sinh ngày: 16 tháng 6 năm 1966 tại: tỉnh Quảng Ngãi;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Nghĩa L, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

Con ông: Trần S (chết) và bà: Võ Thị L (chết); Vợ: Trần Thị T, sinh năm: 1964; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1992. Trình độ văn hóa: 07/12. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/2/2021 đến ngày 25/2/2021.

Bị cáo Trần Văn M bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2021. Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Họ tên: **NGUYỄN NGỌC Q**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không.

Sinh ngày: 03 tháng 3 năm 1971 tại: tỉnh Quảng Ngãi;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Nghĩa L, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

Con ông: Nguyễn G (chết) và bà: Võ Thị L (chết); Vợ: Lương Thị Kim S, sinh năm: 1980; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2015. Trình độ văn hóa: 09/12. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/2/2021 đến ngày 22/2/2021.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Qu bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2021. Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5. Họ tên: **CHÂU NGỌC C**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không.

Sinh ngày: 02 tháng 3 năm 1964 tại: tỉnh Quảng Ngãi.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Nghĩa L, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

Con ông: Châu X (chết) và bà: Lê Thị L (chết); Vợ: Lê Thị Thu D; Bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994). Trình độ văn hóa: 09/12. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/2/2021 đến ngày 25/2/2021.

Bị cáo Châu Ngọc C bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2021. Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn B, sinh năm 1991. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 4, xã Nghĩa L, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1964. Có mặt

- Ông Trương Thanh B, sinh năm 1975. Có mặt

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn 3, xã Nghĩa L, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/02/2021, Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1990 trú tại: thôn 3, xã Nghĩa L, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi sử dụng điện thoại di động số 0868.460.579 gọi cho Trần Văn M, và Đặng Tấn Đ, đến nhà ông Nguyễn Thanh H (ông Hoài là cha ruột của H) để đánh bài thắng thua bằng tiền. Nghe vậy, Trần Văn M và Đặng Tấn Đ đồng ý. Nguyễn Thanh H chuẩn bị 01 (một) chiếu nhựa, 02 (hai) bộ bài tây để phục vụ cho việc đánh bạc.

Trần Văn M, sau khi nhận được điện thoại của Nguyễn Thanh H thì Mười điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76V5-1777 mang theo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và số tiền 4.380.000đ (*bốn triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*) với mục đích để đi đánh bạc. Khi đến sòng bạc M rút ra số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), M đánh thắng, thua bao nhiêu ván thì M không nhớ. Khi Công an bắt quả tang thu giữ trên người của Mười với số tiền 380.000đ (*Ba trăm tám mươi nghìn đồng*).

Đặng Tấn Đ, sau khi nhận được điện thoại và tin nhắn của Nguyễn Thanh H thì Đoàn điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76E1-578.70 mang theo 01 điện thoại di động Iphone, màu trắng hồng và số tiền 13.990.000đ (*Mười ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*). Khi đến sòng bạc Đ rút ra số tiền 4.990.000đ (*Bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*) trong tổng số tiền mang theo để đánh bạc; đến nhà ông Nguyễn Thanh H để xem đánh bi - da. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Huấn rủ Qu vào nhà tham gia đánh bài cào tổ thắng thua bằng tiền thì Q đồng ý. Quá trình đánh bạc Q sử dụng số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) tham gia đánh bạc; Q đánh thắng thua bao nhiêu ván thì Q không nhớ. Tại thời điểm Công an bắt quả tang thì trên người Q không còn tiền.

Vào khoảng 12 giờ ngày 19/02/2021, Châu Ngọc C đi bộ đến nhà ông Nguyễn Thanh H để chơi bi - da. Tại đây, Cơ thấy Đặng Tấn Đ, Trần Văn M, Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Thanh H đang chuẩn bị chơi bài cào tổ thắng thua bằng tiền nên C xin tham gia. Quá trình đánh bạc C sử dụng số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) tham gia đánh bạc; C đánh thắng thua bao nhiêu ván thì C không nhớ. Tại thời điểm Công an bắt quả tang thì trên người C không còn tiền.

Cách thức sòng bạc được chơi dưới hình thức bài cào tổ thắng thua bằng tiền. Dưới nền nhà được trải một chiếu nhựa người tham gia đánh bạc ngồi vòng

tròn. Quá trình đánh bạc sử dụng bộ bài tây 52 lá theo đó mỗi người sẽ được chia 02 lá bài sau đó những người chơi đặt cược tiền theo tổng số điểm hai lá bài. Đặt cược xong, những người chơi tiếp tục rút lá bài thứ ba và tiếp tục đặt cược lần thứ hai. Kết thúc đặt cược người nào có tổng số điểm 03 lá bài lớn nhất sẽ là người thắng cược.

Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M và Châu Ngọc C đánh bài thắng thua bằng tiền được khoảng 30 phút thì Trần Văn B, sinh năm: 1991 trú tại: Thôn 4, xã Nghĩa L, huyện Tư N đến chơi bi-da thấy trong nhà ông H đang đánh bạc nên B vào xem và có góp chung số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) vào cửa ông Trần Văn M. Chơi được khoảng 30 phút thì Trần Văn B thua hết số tiền trên nên B nghỉ không chơi nữa.

Sau mỗi ván đánh có người thắng cược dưới 700.000đ/ván (*Bảy trăm nghìn đồng*) thì H thu tiền xâu 10.000đ (*Mười nghìn đồng*); nếu trên 700.000đ/ván (*Bảy trăm nghìn đồng*) thì H sẽ thu tiền xâu 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*) việc H thu tiền xâu thì giữa H và những người tham gia đánh bạc không thỏa thuận mà tự ngầm hiểu. Tại chiều bạc ngày 19/02/2021 H đã thu 300.000đ (*ba trăm nghìn*) tiền xâu, H đã sử dụng hết số tiền 300.000đ để mua bài, thuốc lá phục vụ cho việc đánh bạc.

Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 13.890.000đ (*Mười ba triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*); thu giữ trên người các đối tượng số tiền 15.910.000đ (*Mười lăm triệu chín trăm mười nghìn đồng*); 01 chiếu nhựa; 21 bộ bài tây và các tang vật khác.

Ngày 25/02/2021 và ngày 29/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Châu Ngọc C, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Thanh H về hành vi “Đánh bạc”.

Cáo trạng số: 414/CT-VKSTN-HS ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Châu Ngọc C, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Thanh H về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với từng bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Huân từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Châu Ngọc C từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Tấn Đ từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý như sau:

- Đối với số tiền thu giữ là 29.800.000đ (hai mươi chín triệu, tám trăm nghìn đồng) trong đó 13.890.000đ (*Mười ba triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*) thu giữ tại chiếu bạc và 15.910.000đ (*Mười lăm triệu chín trăm mười nghìn đồng*) trên người các đối tượng.

Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 13.890.000đ, số tiền 380.000đ của bị cáo Mười sử dụng vào mục đích đánh bạc và số tiền 100.000đ của Trần Văn B không yêu cầu nhận lại.

Tuyên trả lại cho bị cáo H số tiền 2.030.000đ, trả lại cho bị cáo Đ số tiền 9.000.000đ, trả lại cho ông Trương Thanh B số tiền 4.400.000đ.

- Tuyên tịch thu, hóa giá, sung quỹ nhà nước đối với các vật chứng các bị cáo đã sử dụng liên lạc vào việc đánh bạc sau đây:

+ 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Samsung A8+, màu đen của bị cáo Nguyễn Thanh H.

+ 01 (*một*) điện thoại Nokia 105, màu đen của bị cáo Trần Văn M.

+ 01 (*một*) điện thoại hiệu Iphone, 8+ (Plus), màu trắng hồng của bị cáo Đặng Tấn Đ.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng gồm:

+ Một chiếc chiếu nhựa có dòng chữ CHIEU NHUA PHUONG HOA.

+ 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng; 19 (mười chín) bộ bài tây chưa qua sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/02/2021, bị cáo Nguyễn Thanh H rủ các bị cáo Trần Văn M, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Châu Ngọc C chơi đánh bài cào tổ thắng thua bằng tiền tại nhà ông Nguyễn Thanh H (nhà cha ruột H). Bị cáo Nguyễn Thanh H chuẩn bị 01 (một) chiếu nhựa, 02 (hai) bộ bài tây để phục vụ cho việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc bị cáo H là người xóc bài cho các bị cáo M, Đ, Q, C tham gia đánh bạc. Sau mỗi ván đánh có người thắng cược dưới 700.000đ/ván (*Bảy trăm nghìn đồng*) thì bị cáo H thu tiền xâu 10.000đ (*Mười nghìn đồng*); nếu trên 700.000đ/ván (*Bảy trăm nghìn đồng*) thì bị cáo H sẽ thu tiền xâu 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*).

Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 13.890.000đ (*Mười ba triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*); 01 chiếu nhựa; 21 bộ bài tây và các tang vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, truy tố các bị cáo Châu Ngọc C, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Thanh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về năng lực trách nhiệm hình sự, tính chất nguy hiểm của hành vi:

Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Châu Ngọc C, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Đặng Tấn Đ đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc là trái phép, vi phạm quy định của pháp luật nhưng vì ham muốn thu lợi bất chính nên các bị cáo đã cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh; gây trật tự và bất bình trong quần chúng nhân dân.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H là người trực tiếp tổ chức ra sòng bạc và gọi điện, nhắn tin rủ rê bị cáo Trần Văn M, bị cáo Đặng Tấn Đ và chuẩn bị

chiếu, bài cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Tại chiếu bạc bị cáo H có vai trò là người xóc bài và thu tiền xâu. Mặc dù, bị cáo H có hành vi tổ chức nhưng hành vi của bị cáo chưa cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo Điều 322 BLHS. Do đó, bị cáo H có vai trò đồng phạm với các bị cáo Châu Ngọc C, Đặng Tấn Đ, Trần Văn M, Nguyễn Ngọc Q về hành vi đánh bạc với vai trò giúp sức.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo cần áp dụng mức hình phạt tương ứng để giáo dục bị cáo và răn đe kẻ khác phạm tội.

[4]. Nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với phân tích, đánh giá và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với bị cáo H là đồng phạm trong vụ án và có thu tiền xâu là 300.000đ, bị cáo đã sử dụng hết số tiền 300.000đ để mua bài, nước và thuốc lá để phục vụ cho các bị cáo đánh bài, bị cáo H chưa có thu lợi bất chính nhưng Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng mức hình phạt từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù không cho hưởng án treo là quá nghiêm khắc.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Châu Ngọc C, Nguyễn Ngọc Qu, Trần Văn M, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Thanh H đều không có tình tiết tăng nặng.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với bị cáo Châu Ngọc : Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với bị cáo Trần Văn M: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị can có bà ngoại, cậu ruột là liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với bị cáo Đặng Tấn Đ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo được Giám đốc Sở văn hóa, thể thao và du lịch Quảng Ngãi tặng giấy khen đạt Huy chương vàng tại giải Vô địch thiếu niên Trẻ Boxing Nam toàn quốc năm 2013; Bị cáo có bà nội được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và được Nhà nước cấp giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

HĐXX xét thấy các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục và áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo tiến bộ.

[6] Đối với ông Trần Văn B: Khoảng 14 giờ ngày 19/02/2021 B đến nhà ông Nguyễn Thanh H để chơi bi-da; khi đến nơi thấy trong phòng bếp nhà ông H tập trung nhiều người nên B vào xem và thấy Châu Ngọc C Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Nguyễn Thanh H đang đánh bài ăn thua bằng tiền nên ngồi xem. Sau đó, Ba gộp 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) đánh chung của với Trần Văn M đánh được khoảng 20 phút thì B thua hết số tiền trên thì nghỉ không chơi nữa. Tại thời điểm bắt quả tang Trần Văn B không tham gia đánh bạc. Nên hành vi của B không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an huyện Tư Nghĩa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Đối với ông Nguyễn Thanh H: Vào chiều ngày 19/02/2021 ông H không biết việc Nguyễn Thanh H gọi Đặng Tấn Đ, Trần Văn M đến nhà ông để đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì ông vào nhà bếp lấy nước bán cho khách thì thấy Châu Ngọc C, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Nguyễn Thanh H đánh bài dưới phòng bếp. Tuy nhiên, vì nghĩ chỗ quen biết nên ông không ngăn cản việc những người trên đánh bạc tại nhà ông. Giữa ông H và các đối tượng đánh bạc không có sự thỏa thuận gì về việc cho mượn địa điểm đánh bạc và lấy tiền. Nên hành vi của Nguyễn Thanh H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Gá bạc, quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Đối với ông Trương Thanh B: Bình đến nhà ông Nguyễn Thanh H để chơi bi - da. Khi đến nơi thấy trong nhà ông H đang đánh bài nên B vào ngồi xem. Tại thời điểm Công an bắt quả tang B không tham gia. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:



Các vật chứng đã thu giữ tại thời điểm phạm tội quả tang, hiện nay Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 7 năm 2021, xử lý như sau:

- Đối với số tiền thu giữ là 29.800.000đ (hai mươi chín triệu, tám trăm nghìn đồng) trong đó 13.890.000đ (*Mười ba triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*) thu giữ tại chiếu bạc và 15.910.000đ (*Mười lăm triệu chín trăm mười nghìn đồng*) thu giữ trên người các đối tượng.

HĐXX xét thấy cần tịch thu số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 13.890.000.000đ và số tiền 380.000đ của bị cáo Trần Văn Mười sử dụng vào mục đích đánh bạc để sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 100.000đ trả lại cho ông Trần Văn B, nhưng tại phiên tòa ông Trần Văn B không yêu cầu nhận lại số tiền 100.000đ nên HĐXX tuyên thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền còn lại là 15.430.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tuyên trả lại cho các bị cáo và người liên quan cụ thể như sau: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 2.030.000đ, trả lại cho bị cáo Đặng Tấn Đ số tiền 9.000.000đ, trả lại cho ông Trương Thanh B số tiền 4.400.000đ.

- Đối với các vật chứng mà các bị cáo đã sử dụng để liên lạc, phục vụ cho việc đánh bạc cần xử lý như sau:

+ Tuyên tịch thu, hóa giá, sung quỹ nhà nước đối với các vật chứng gồm:

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A8+, màu đen của bị cáo Nguyễn Thanh Huân.

01 (một) điện thoại Nokia 105, màu đen của bị cáo Trần Văn Mười.

01 (một) điện thoại hiệu Iphone, 8+ (Plus), màu trắng hồng của bị cáo Đặng Tấn Đoàn.

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng gồm:

01 (một) chiếc chiếu nhựa có dòng chữ CHIEU NHUA PHUONG HOA.

02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng; 19 (mười chín) bộ bài tây chưa qua sử dụng.

[10]. Về án phí: Các bị cáo Châu Ngọc C, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Nguyễn Thanh H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M và Châu Ngọc C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 35, Điều 65 và Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh H 20.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Châu Ngọc C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và Phạt bổ sung bị cáo Châu Ngọc C 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc Q 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn M 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

6. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Tấn Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và Phạt bổ sung bị cáo Đặng Tấn Đ 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

7. Giao các bị cáo Châu Ngọc C, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa , huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo Châu Ngọc C, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Nguyễn Thanh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Châu Ngọc C, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Nguyễn Thanh H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc các bị cáo Châu Ngọc C, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Nguyễn Thanh H phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

8. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

8.1. Tuyên tịch thu, hóa giá, nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với các vật chứng gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A8+, màu đen của bị cáo Nguyễn Thanh Huân.

- 01 (một) điện thoại Nokia 105, màu đen của bị cáo Trần Văn Mười.

- 01 (một) điện thoại hiệu Iphone, 8+ (Plus), màu trắng hồng của bị cáo Đặng Tấn Đoàn.

8.2. Tịch thu số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 13.890.000đ, số tiền 380.000đ của bị cáo Trần Văn Mười và số tiền 100.000đ của ông Trần Văn Ba để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

8.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 2.030.000đ, trả lại cho bị cáo Đặng Tấn Đ số tiền 9.000.000đ, trả lại cho ông Trương Thanh B số tiền 4.400.000đ.

8.4. Tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng gồm:

- 01 (một) chiếc chiếu nhựa có dòng chữ CHIEU NHUA PHUONG HOA.

- 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng; 19 (mười chín) bộ bài tây chưa qua sử dụng.

Số tiền và các vật chứng nêu trên, Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 7 năm 2021 giữa Cơ quan điều tra Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tư Nghĩa).

9. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Châu Ngọc C, Đặng Tấn Đ, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn M, Nguyễn Thanh H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

10. Quyền kháng cáo.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

## **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

## **Đỗ Tài Tính**